

Bản án số: **239/2021/HS-ST**
Ngày: 03-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thphần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thùy Dung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Xuân Tuất

Ông Đinh Ngọc Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy Kiều – Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Lương - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 126/2021/HSST ngày 28 tháng 5 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 99/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2021, quyết định hoãn phiên tòa số 51/2021/HSST-QĐ ngày 01/7/2021, thông báo số 17/2021/TB-TA ngày 22/7/2021 về việc thay đổi thời gian xét xử, thông báo số 18/2021/TB-TA ngày 25/10/2021 về việc mở lại phiên tòa và thông báo số 114/2021/TB-TA ngày 23/11/2021 về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa, đối với các bị cáo:

1/ Huỳnh Văn Đ, sinh năm 1993 tại Kiên Giang

Trú tại: Ấp Th Th, xã Th H, Huyện R G, tỉnh Kiên Giang.

Nghề nghiệp: Làm thuê

Trình độ học vấn: Không biết chữ

Dân tộc: Kinh

Giới tính: Nam

Tôn giáo: Không

Quốc tịch: Việt Nam

Con ông Huỳnh Tấn Qu và bà Trần Thanh Th.

Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam B5 – Công an tỉnh Đồng Nai.

2/ Dương Đình D (D bom), sinh ngày 10/3/1991 tại Thanh Hóa

Trú tại: Tổ a, ấp b, xã S Tr, Huyện Tr B, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Cơ khí

Trình độ học vấn: 4/12

Dân tộc: Kinh

Giới tính: Nam

Tôn giáo: Không

Quốc tịch: Việt Nam

Con ông Dương Mạnh D1 và bà Lê Thị M.
Gia đình có 06 anh em, bị cáo là con thứ tư.
Vợ, con: Chưa có.
Tiền án, tiền sự: Không
Bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam B5 – Công an tỉnh Đồng Nai.

3/ Bùi Giáng Ch (Ch điên), sinh ngày 26/4/1998 tại Đồng Nai.

Trú tại: Thôn a, ấp T B, xã B M, Huyện Tr B, tỉnh Đồng Nai.
Nghề nghiệp: Không Trình độ học vấn: 9/12
Dân tộc: Kinh Giới tính: Nam
Tôn giáo: Thiên chúa Quốc tịch: Việt Nam
Con ông Bùi Xuân L và bà Nguyễn Thị V.
Gia đình có 06 anh em, bị cáo là con thứ năm.
Vợ, con: Chưa có.
Tiền án, tiền sự: Không
Bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam B5 – Công an tỉnh Đồng Nai.

4/ Vưu Đức Th (H), sinh ngày 26/3/1994 tại Sóc Trăng.

HKTT: Ấp Tr Ô, xã V B, Huyện Tr Đ, tỉnh Sóc Trăng.
Nơi cư trú: Ấp a, xã S Tr, Huyện Tr B, tỉnh Đồng Nai.
Nghề nghiệp: Công nhân Trình độ học vấn: 9/12
Dân tộc: Kinh Giới tính: Nam
Tôn giáo: Không Quốc tịch: Việt Nam
Con ông Vưu Thanh T và bà Bùi Thị L.
Gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ ba.
Vợ là Huỳnh Kim Th, sinh năm 1997; có 01 con, sinh năm 2019.
Tiền án, tiền sự: Không
Bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam H Khiêm – Bộ Công an.

5/ Nguyễn Trung H (H em), sinh ngày 10/6/2002 tại Kiên Giang.

Trú tại: Ấp Đ Đ 2, xã V Ph, Huyện V Th, tỉnh Kiên Giang.
Nghề nghiệp: Bảo vệ Trình độ học vấn: 02/12
Dân tộc: Kinh Giới tính: Nam
Tôn giáo: Không Quốc tịch: Việt Nam
Con ông Nguyễn Công Th (đã chết) và bà Nguyễn Thị L.
Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai.
Vợ, con: Chưa có.
Tiền án, tiền sự: Không
Bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam Xuân Lộc – Bộ Công an.

*** Bị hại: Anh Nguyễn Hoàng H, sinh năm 2000**

Trú tại: Số abc, khu a, ấp A B, xã Tr H, Huyện Tr B, tỉnh Đồng Nai.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1979**

HKTT: Ấp Đ Đ 2, xã V Ph, Huyện V Th, tỉnh Kiên Giang.

Địa chỉ liên hệ: Tổ a, ấp b, xã S Tr, Huyện Tr B, tỉnh Đồng Nai.

*** Người làm chứng:**

- 1/ Anh Nguyễn Xuân T, sinh năm 2000
- 2/ Anh Lý Hoài Ph, sinh năm 1998
- 3/ Anh Tạ Đức C, sinh năm 1999
- 4/ Anh Trần Tuấn V, sinh năm 1995
- 5/ Chị Trần Ngọc Nh, sinh năm 2002
- 6/ Chị Nguyễn Thị Ái T, sinh năm 1990
- 7/ Ông Ngô Hoàng Th, sinh năm 1966
- 8/ Ông Nguyễn Đình T, sinh năm 1964
- 9/ Anh Võ Văn Th, sinh năm 2002
- 10/ Ông Nguyễn Xuân V, sinh năm 1975
- 11/ Anh Trần K, sinh năm 1994

(Các bị cáo, anh H và ông T có mặt; Các đương sự khác vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 18/5/2019, anh Nguyễn Hoàng H đến phòng trọ của bạn gái là Trần Ngọc Nh tại khu phố a, thị trấn Tr B, Huyện Trảng Bom để cùng đi dự sinh nhật của anh Nguyễn Xuân T. Khi H đang đứng trước cửa phòng trọ của Nh thì bị Huỳnh Văn Đ (người yêu cũ của Nh) nhìn thấy, Đ bực tức nên đã cùng em trai Huỳnh Văn Tr và Võ Văn Th dùng tay, chân đánh anh H gây thương tích nhẹ. Sau khi bị đánh, H kể lại sự việc cho T nghe và T hẹn nhóm của Đ đến cuối đường 30/4 khu phố 3, thị trấn Trảng Bom để đánh nhau. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Đ cùng một số người bạn tên Dũng sọc, Tý chuột (chưa rõ nhân thân lai lịch) mang theo hung khí là dao, tuýp sắt và mã tấu đến xưởng của Dương Đình D tại ấp a, xã S Tr, Huyện Tr B để rủ và bàn bạc với D, Vuư Đức Th, Bùi Giáng Ch và Nguyễn Trung H đi đánh nhau và được tất cả đồng ý. Sau đó, Đ cầm 01 con dao tự chế màu trắng dài khoảng 01m; D cầm 01 cây tuýp sắt màu trắng dài khoảng 80cm, đường kính khoảng 03cm, bên trong rỗng; Ch cầm 01 cây tuýp sắt màu trắng dài khoảng 70cm, đường kính khoảng 03cm, bên trong rỗng; Th cầm 01 con dao tự chế dài khoảng 01m; H cầm 01 cây tuýp sắt màu trắng dài khoảng 80cm, đường kính khoảng 03cm, bên trong rỗng cùng một số đối tượng khác cầm theo hung khí là dao, tuýp sắt, cây sắt ra cuối đường 30/4 khu phố 3, thị trấn Trảng Bom, Huyện Trảng Bom để đánh nhau với nhóm của T như đã hẹn trước đó. Khi thấy nhóm của Đ, T nhảy xuống xe để đánh nhau thì bị nhóm của Đ đuổi đánh, H cầm dao điều khiển xe mô tô bỏ chạy thì bị Đ và một số đối tượng đi cùng chém nhiều nhát trúng vào người làm H ngã nằm dưới đường cạnh xe mô tô của mình nên H cầm dao chống đỡ thì bị Đ tiếp tục dùng dao chém anh H gây thương tích. Đồng thời, D cầm tuýp sắt đánh 02 cái vào tay anh H, Ch cầm tuýp sắt đánh 02 cái vào chân anh H làm H bị thương tích. Sau đó, các đối tượng nhanh chóng bỏ trốn khỏi hiện trường. Anh T, H được đưa đến Bệnh viện để sơ cứu, nhưng sau đó anh T đã tử vong.

Ngày 15/8/2019, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đồng Nai đã trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với anh Nguyễn Hoàng H. Tại bản kết luận số 0778/TgT/2019 ngày 18/9/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai đã kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 19%; Vật gây thương tích: Vật sắc.

Ngày 13/10/2020, Cơ quan CSĐT Công an Huyện Trảng Bom ra Quyết định khởi tố đối với bị cáo Huỳnh Văn Đ, Dương Đình D, Bùi Giáng Ch về tội cố ý gây thương tích quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Ngày 22 tháng 01 năm 2021 khởi tố bị can đối với Vụ Đức Th, Nguyễn Trung H về tội: “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015; Quá trình điều tra bị cáo Huỳnh Văn Đ không thừa nhận hành vi cố ý gây thương tích cho anh Nguyễn Hoàng H; Bị cáo Dương Đình D, Bùi Giáng Ch, Vụ Đức Th và Nguyễn Trung H có thái độ Th khẩn khai báo và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Tại bản cáo trạng số 55/CT-VKS-TB ngày 02/03/2021, Viện kiểm sát nhân dân Huyện Trảng Bom truy tố ra trước Tòa án nhân dân Huyện Trảng Bom để xét xử đối với các bị cáo Huỳnh Văn Đ, Dương Đình D, Bùi Giáng Ch, Vụ Đức Th, Nguyễn Trung H về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND Huyện Trảng Bom giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 BLHS. Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Văn Đ từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù; Dương Đình D từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù; Bùi Giáng Ch từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù; Vụ Đức Th từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; Nguyễn Trung H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Hoàng H yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 62.457.733đ. Tại phiên tòa, các bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của anh H nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận.

Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng đã thực hiện. Hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đảm bảo đúng pháp luật.

[2] Xuất phát từ mối quan hệ tình cảm với chị Trần Ngọc Nh nên giữa bị cáo Huỳnh Văn Đ và bị hại – anh Nguyễn Hoàng H đã phát sinh mâu thuẫn. Bị cáo Đ cùng anh Huỳnh Văn Tr và anh Võ Văn Th dùng tay, chân đánh anh H gây thương tích nhẹ. Anh H đã kể lại sự việc cho anh Nguyễn Xuân T nghe và T hẹn nhóm của Đ đến cuối đường 30/4 khu phố 3, thị trấn Trảng Bom để đánh nhau. Đến khoảng 22 giờ, ngày 18/5/2019, bị cáo Đ đã rủ bạn tên Dũng sẹ, Tý chuột (chưa rõ nhân thân lai lịch), các bị cáo Dương Đình D, Vuư Đức Th, Bùi Giáng Ch, Nguyễn Trung H và một số đối tượng khác mang theo hung khí là dao tự chế, tuýp sắt để đánh nhau với nhóm của T. Khi đến điểm hẹn, T nhảy xuống xe để đánh nhau thì bị nhóm của Đ đuổi đánh, H thì bị Đ và một số đối tượng đi cùng chém nhiều nhất trúng vào người, D cầm tuýp sắt đánh 02 cái vào tay anh H, Ch cầm tuýp sắt đánh 02 cái vào chân anh H. Quả: Anh H bị thương tích với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 19%. Quá trình điều tra, bị cáo Đ không thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Tuy nhiên, qua lời khai của các bị cáo Thành, D, Ch và H đã được thẩm vấn công khai tại phiên tòa, xác định: Các bị cáo không có mâu thuẫn gì với bị cáo Đ, các bị cáo đều khai bị cáo Đ có tham gia và trực tiếp gây thương tích cho anh H, mặc áo somi trắng dài tay, mang theo dao tự chế, ngồi trên xe bạn chở ra hiện trường vụ án. Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Do đó, căn cứ lời khai của các bị cáo, của bị hại, người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập. Trên cơ sở đó đã có đủ căn cứ kết luận: Các bị cáo đã sử dụng dao, tuýp sắt là hung khí nguy hiểm, sẵn sàng dùng vũ lực để giải quyết mâu thuẫn, đây là những tình tiết định khung “dùng hung khí nguy hiểm” và “có tính chất côn đồ” quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 BLHS. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Hện Trảng Bom truy tố các bị cáo Huỳnh Văn Đ, Dương Đình D, Vuư Đức Th, Bùi Giáng Ch và Nguyễn Trung H tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm nghiêm trọng đến sức khỏe của bị hại trái pháp luật. Nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn xuất phát từ cách hành xử chưa phù hợp với quy tắc đạo đức xã hội, coi thường pháp luật. Chỉ vì nguyên cớ nhỏ nhặt nhưng không kiềm chế hành động của bản thân đã dẫn đến việc thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử các bị cáo mức án thật nghiêm, cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân sống biết tuân thủ pháp luật.

[4] Xét về vai trò, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy:

[4.1] Các bị cáo Huỳnh Văn Đ, Dương Đình D, Vuư Đức Th, Bùi Giáng Ch, Nguyễn Trung H cùng thực hiện một hành vi phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm nhưng ở mức độ giản đơn. Trong đó: bị cáo Đ là người giữ vai trò quan trọng, là người chủ mưu, chủ động rủ rê, lôi kéo các bị cáo khác và trực

tiếp thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã trực tiếp dùng dao tự chế chém vào người anh Nguyễn Hoàng H, bỏ trốn sau khi thực hiện hành vi phạm tội nên cần có mức hình phạt cao nhất. Các bị cáo D, Th, Ch và H đồng ý tham gia giúp bị cáo Đ đánh nhau với nhóm bị hại, tự chuẩn bị hung khí; Bị cáo D và Ch là người thực hành tích cực, dùng tuýp sắt đánh anh H; Bị cáo Th và H là người giúp sức, mang theo hung khí đi cùng bị cáo Đ. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét quyết định hình phạt đối với các bị cáo D, Ch, Th, H phù hợp với tính chất mức độ hành vi đã thực hiện và thấp hơn bị cáo Đ.

[4.2] Bị cáo Huỳnh Văn Đ đã rủ rê, lôi kéo bị cáo Nguyễn Trung H tham gia thực hiện hành vi phạm tội khi H chưa đủ 18 tuổi nên áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 BLHS.

[4.3] Gia đình các bị cáo Đ, D và Ch đã tới nhà anh H để thương lượng bồi thường, khắc phục Hậu quả gây ra nhưng anh H không đồng ý nên đã giao nộp số tiền 4.000.000đ và số tiền 7.000.000đ để đảm bảo việc thi hành trách nhiệm dân sự nên áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 BLHS cho các bị cáo Đ, D và Ch. Tại phiên tòa, các bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đầu thú (trừ bị cáo Đ) và gia đình có hoàn cảnh khó khăn nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Gia đình bị cáo Đ có nộp một số tài liệu chứng minh gia đình có công với cách mạng nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4.4] Đối với bị cáo Nguyễn Trung H, tại thời điểm phạm tội chưa đủ 18 tuổi nên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt tù có thời hạn áp dụng đối với người từ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi phạm tội cao nhất không quá 3/4 mức phạt tù mà điều luật quy định.

[5] *Về xử lý vật chứng:* Sau khi gây án các bị cáo đã vứt bỏ hung khí tại khu vực bãi rác thuộc khu phố 3, thị trấn Trảng Bom, Huyện Trảng Bom không thu hồi được và một số vật chứng có liên quan trong vụ án đã được xử lý trong bản báo số 14/2021/HS-ST ngày 01/02/2021 của TAND tỉnh Đồng Nai nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:* Tại phiên tòa, anh Nguyễn Hoàng H yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm số tiền 62.457.733đ, gồm:

- Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, tái khám là 19.157.733đ.
- Chi phí bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe là 7.200.000đ.
- Chi phí xe đi lại khám, chữa bệnh là: 2.000.000đ.
- Thu nhập thực tế bị mất của anh H là: 9.600.000đ (24 ngày x 400.000đ).
- Chi phí hợp lý và phần thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc anh H trong thời gian điều trị là: 9.600.000đ.
- Bồi thường tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm là: 14.900.000đ (10 tháng x 1.490.000đ).

Như vậy, tổng số tiền bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm mà các bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường cho anh H số tiền 62.457.733đ. Các bị cáo đồng ý bồi thường nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của các bị cáo và bị hại. Buộc các bị cáo có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho anh H, mỗi bị cáo 12.491.546đ (làm tròn là 12.491.000đ). Do thời điểm phạm tội, bị cáo H chưa thành niên nếu không đủ tài sản để bồi thường thì bà Nguyễn Thị L (cha bị cáo đã chết) phải bồi thường phần còn thiếu bằng tài sản của mình. Trong thời gian chuẩn bị đưa vụ án ra xét xử, gia đình bị cáo D đã giao nộp số tiền 7.000.000đ, gia đình bị cáo Ch đã giao nộp số tiền 7.000.000đ và gia đình bị cáo Đ đã giao nộp số tiền 4.000.000đ để bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, cần tiếp tục tạm giữ đảm bảo nghĩa vụ thi hành án.

[7] Về tổng hợp hình phạt: Các bị cáo Huỳnh Văn Đ, Dương Đình D, Vu Đức Th, Bùi Giáng Ch và Nguyễn Trung H đang chấp hành hình phạt theo bản án số 14/2021/HS-ST ngày 01/02/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai nên cần áp dụng Điều 56 BLHS tổng hợp hình phạt chung theo quy định pháp luật.

[8] *Về án phí*: Buộc mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Về các vấn đề khác:

[9.1] Đối với hành vi của Nguyễn Hoàng H, Cơ quan Cảnh sát Điều tra – Công an tỉnh Đồng Nai đã khởi tố về hành vi “Gây rối trật tự công cộng” nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra – Công an Huyện Trảng Bom không xử lý là đúng quy định pháp luật.

[9.2] Đối với hành vi dùng hung khí của các bị cáo Huỳnh Văn Đ, Dương Đình D, Vu Đức Th, Bùi Giáng Ch và Nguyễn Trung H gây nên cái chết của anh Nguyễn Xuân T đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử về tội “*Giết người*” theo bản án số 14/2021/HS-ST ngày 01/02/2021.

[9.3] Đối với các đối tượng Dũng sọc, Tý chuột và một số đối tượng khác đi cùng bị cáo Huỳnh Văn Đ tham gia vụ án nhưng chưa rõ nhân thân, lai lịch cần tiếp tục làm rõ, xác minh, xử lý sau.

[9.4] Đối với anh Huỳnh Văn Tr và chị Trần Ngọc Nh tuy có mặt tại xưởng cơ khí của bị cáo D nhưng hiện tại không có mặt tại địa phương nên chưa có cơ sở xem xét, giải quyết, khi nào xác minh, làm rõ thì sẽ xử lý sau theo đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Trảng Bom là phù hợp.

[10] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Trảng Bom về tội danh, trách nhiệm dân sự và án phí phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Riêng đề nghị về phần hình phạt đối với các bị cáo có phần nghiêm khắc, phù hợp một phần với nhận định tại mục [4].

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Văn Đ, Dương Đình D, Bùi Giáng Ch, Vuư Đức Th, Nguyễn Trung H phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

- Căn cứ điểm đ khoản 2 (dẫn chiếu đến điểm a, i khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 56; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo **Huỳnh Văn Đ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù**. Tổng hợp với hình phạt 16 năm tù tại bản án số 14/2021/HS-ST ngày 01/02/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là **18 (mười tám) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 16/5/2020.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 (dẫn chiếu đến điểm a, i khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 56; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo **Dương Đình D 02 (hai) năm tù**. Tổng hợp với hình phạt 10 năm tù tại bản án số 14/2021/HS-ST ngày 01/02/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là **12 (mười hai) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 20/5/2019.

Xử phạt bị cáo **Bùi Giáng Ch 02 (hai) năm tù**. Tổng hợp với hình phạt 10 năm tù tại bản án số 14/2021/HS-ST ngày 01/02/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là **12 (mười hai) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 20/5/2019.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 (dẫn chiếu đến điểm a, i khoản 1) Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 56; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo **Vuư Đức Th 02 (hai) năm tù**. Tổng hợp với hình phạt 16 năm tù tại bản án số 14/2021/HS-ST ngày 01/02/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là **18 (mười tám) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 20/5/2019.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 (dẫn chiếu đến điểm a, i khoản 1) Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 56; Điều 58; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Trung H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù**. Tổng hợp với hình phạt 07 năm tù tại bản án số 14/2021/HS-ST ngày 01/02/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là **08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 21/5/2019.

- Áp dụng Điều 468; 584; 585; 586; 587 và Điều 590 Bộ luật Dân sự.

Buộc các bị cáo Huỳnh Văn Đ, Vuư Đức Th, Dương Đình D, Bùi Giáng Ch và Nguyễn Trung H có nghĩa vụ liên đới bồi thường thiệt hại về sức khỏe

cho anh Nguyễn Hoàng H số tiền là **62.457.733đ** (Sáu mươi hai triệu bốn trăm năm mươi bảy nghìn bảy trăm ba mươi ba đồng), trong đó: mỗi bị cáo bồi thường số tiền là 12.491.000đ (Mười hai triệu bốn trăm chín mươi một nghìn đồng). Đối với bị cáo Nguyễn Trung H có nghĩa vụ bồi thường bằng tài sản của mình, nếu không đủ tài sản để bồi thường thì bà Nguyễn Thị L (mẹ bị cáo) phải bồi thường phần còn thiếu bằng tài sản của mình.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 7.000.000đ (Bảy triệu đồng) theo biên lai thu tiền số 002805 ngày 10/6/2021 tại Chi cục Thi hành án Dân sự Huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai để đảm bảo thi hành án cho bị cáo Dương Đình D.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 7.000.000đ (Bảy triệu đồng) theo biên lai thu tiền số 002806 ngày 10/6/2021 tại Chi cục Thi hành án Dân sự Huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai để đảm bảo thi hành án cho bị cáo Bùi Giáng Châu.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) theo biên lai thu tiền số 0005057 ngày 23/11/2021 tại Chi cục Thi hành án Dân sự Huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai để đảm bảo thi hành án cho bị cáo Huỳnh Văn Đ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo Huỳnh Văn Đ phải nộp số tiền 425.000đ (Bốn trăm hai mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm; bị cáo Vuư Đức Th và Nguyễn Trung H, mỗi bị cáo phải nộp số tiền 625.000đ (Sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm; bị cáo Dương Đình D và Bùi Giáng Ch, mỗi bị cáo phải nộp số tiền 275.000đ (Hai trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Báo cho các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cũng bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bị cáo; các đương sự;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- UBND nơi các BC cư trú;
- VKSND h.Trảng Bom;
- VKSND t. Đồng Nai;
- Công an h.Trảng Bom;
- Nhà tạm giữ - CA h. Trảng Bom;
- Trại giam B5 – CA t. Đồng Nai;
- CC.THADS h.Trảng Bom;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký tên và đóng dấu)

Đỗ Thùy Dung